

LDC.
Louis Dreyfus Company

QUY TẮC ỨNG XỬ TOÀN CẦU DÀNH CHO CÁC NHÀ CUNG ỨNG CÀ PHÊ

Phiên bản ngày 30 tháng 11 năm 2020

SINCE
1851

Phát triển nguồn cà phê được trồng có trách nhiệm đóng vai trò cốt lõi trong sứ mệnh phát triển bền vững trong ngành cà phê của Công ty Louis Dreyfus Company. Chúng tôi vẫn luôn tin tưởng rằng chúng tôi có vai trò gương mẫu thông qua những nỗ lực phát triển bền vững của mình.

Bởi mong muốn lan tỏa các phương pháp thực hành bền vững trong toàn bộ chuỗi giá trị ngành cà phê, chúng tôi đã giới thiệu Quy Tắc Ứng Xử Toàn Cầu Dành Cho Các Nhà Cung Ứng Cà Phê ở các quốc gia trồng trọt chính trong năm 2015 và Quy tắc này được sửa đổi vào năm 2019, trong đó chúng tôi đã nâng cao các nguyên tắc và hành vi, phiên bản mới của Quy Tắc Ứng Xử này đang được ra mắt. Điều này thể hiện một bước tiến quan trọng trong một môi trường kinh doanh không ngừng thay đổi và phát triển và ngày càng dựa trên sự tiêu thụ bền vững.

Quy Tắc Ứng Xử này đóng vai trò như một cơ sở chung cho các nhà cung ứng cà phê của chúng tôi cũng như nhằm cung cấp cho họ hiểu biết về những yêu cầu của chúng tôi đối với các phương pháp thực hành có trách nhiệm. Phương pháp của chúng tôi về Phát Triển Bền Vững gồm có 3 phương hướng chính:

- 1- Tăng Sản Lượng Cà Phê Có Chứng Nhận;
- 2- Hỗ Trợ Nông Dân tại vùng sản xuất cà phê;
- 3- Phát triển Nguồn Cà phê Có Trách Nhiệm.

Quy Tắc Ứng Xử này là trọng tâm của Phương Hướng 3.

Thông qua Quy Tắc Ứng Xử này, chúng tôi cam kết với các nhà cung ứng của mình về một quy trình lâu dài và không ngừng cải thiện, để kết hợp những nỗ lực nhằm tạo ra một chuỗi giá trị cà phê bền vững hơn, và hỗ trợ các nhà cung ứng của chúng tôi trong quá trình đó.

Các nhà cung ứng cà phê của LDC phải cam kết tuân thủ các nguyên tắc và hành vi được đặt ra trong Quy Tắc Ứng Xử này và thực hiện chúng một cách minh bạch. Sự tuân thủ các điều luật và quy định quốc gia trong các khu vực địa lý nơi họ hoạt động là một điều kiện tiên quyết bao hàm Quy Tắc này. Các quy định của Quy Tắc này làm nền tảng cho cam kết của chúng tôi về các tiêu chuẩn quốc tế cao về đạo đức, chẳng hạn như Các Công Ước Chính của Tổ Chức Lao Động Thế Giới, Các Quy Định của OECD đối với Doanh Nghiệp Đa Quốc Gia, 10 Nguyên Tắc của Hiệp Ước Toàn Cầu của Liên Hiệp Quốc và Các Nguyên Tắc Chỉ Đạo của Liên Hiệp Quốc về Quyền Kinh Doanh và Nhân Quyền. Từ khi Các Nguyên Tắc Chỉ Đạo được công bố vào năm 2012, nhiều chính phủ quốc gia ở các quốc gia tiêu thụ cũng đã phát triển các điều luật khắt khe khác nhau trong lĩnh vực Thẩm Định Nhân Quyền. Quy Tắc đã sửa đổi này tạo ra một cơ sở và nền tảng dựa trên đó có thể giải quyết các yêu cầu mới xuất hiện nay.

Quy Tắc Ứng Xử này áp dụng cho tất cả các tổ chức, hợp tác xã, công ty hay thực thể khác trực tiếp bán cà phê cho LDC, sau đây được gọi là Nhà Cung Ứng¹. Chúng tôi kỳ vọng các Nhà Cung Ứng của chúng tôi truyền đạt Quy Tắc này cho nhân viên, các công ty mẹ, công ty liên kết và công ty con của họ, cũng như cho các nhà thầu phụ của họ. Chúng tôi cũng tin tưởng giao phó cho các nhà cung ứng của chúng tôi truyền đạt các nguyên tắc của Quy Tắc Ứng Xử này trong dây chuyền cung ứng của họ cũng như tăng cường các nguyên tắc đó trong ứng xử chuyên môn hàng ngày của họ.

Đọc và xác nhận Quy Tắc Ứng Xử này là một bước rất quan trọng đối với Các Nhà Cung Ứng của chúng tôi. Các yêu cầu được nêu trong tài liệu này sẽ được cập nhật định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi về các tiêu chuẩn, điều luật và quy định. Phiên bản Quy Tắc Ứng Xử này đã được ban hành vào ngày 30 tháng 11 năm 2020.

¹ LDC xác nhận rằng cơ sở nhà cung ứng của mình là đa dạng và cách thức đảm bảo sự tuân thủ các quy định cụ thể của quy tắc này có thể cần phải được điều chỉnh một chút để phản ánh nguồn gốc cụ thể và các điều luật áp dụng, quy mô, cơ cấu và khả năng của các nhà cung ứng. Các hướng dẫn chi tiết hơn để hỗ trợ các nhà cung ứng trong việc triển khai quy tắc hiện tại sẽ được cung cấp trong một tài liệu hướng dẫn riêng.

1. Lao Động và Nhân Quyền

Nhà cung ứng phải đảm bảo các điều kiện làm việc công bằng và đảm bảo rằng các hoạt động của họ không phải là nguyên nhân cũng như không góp phần vi phạm nhân quyền. Họ phải xác định các bên liên quan của mình và tuân thủ tất cả các điều luật và quy định hiện hành của quốc gia và quốc tế ở lĩnh vực lập pháp xã hội cũng như có được và duy trì tất cả các giấy đăng ký, giấy phép và sự cho phép cần thiết ở quốc gia nơi họ hoạt động.

A. Độ tuổi tối thiểu và lao động trẻ em

Nhà cung ứng phải:

1. tuân thủ độ tuổi lao động tối thiểu, và do đó, không tuyển dụng bất kỳ ai dưới 15 tuổi hoặc dưới độ tuổi hoàn thành chương trình học bắt buộc, tùy theo độ tuổi nào cao hơn. Nếu nhà cung ứng hoạt động ở một quốc gia đang phát triển tại đó nền kinh tế và cơ sở vật chất giáo dục chưa được phát triển đầy đủ, có thể áp dụng độ tuổi tối thiểu là 14;
2. tuân thủ độ tuổi tối thiểu là 18 đối với công việc nguy hiểm (các hoạt động mà theo bản chất hoặc hoàn cảnh có khả năng gây tổn hại đến sức khỏe, sự an toàn hoặc tinh thần của trẻ em, chẳng hạn như làm việc với máy móc, thiết bị và dụng cụ nguy hiểm; công việc liên quan đến việc thao tác thủ công hoặc vận chuyển hàng hóa nặng, công việc khiến cho người lao động tiếp xúc với các chất nguy hiểm, làm việc nhiều giờ vào ban đêm, ngoài các trường hợp khác);
3. không cho phép bất kỳ hình thức công việc nào có tính nguy hiểm về mặt tinh thần, thể chất, xã hội hoặc tinh thần và có hại cho trẻ em (người dưới 18 tuổi) và/hoặc cản trở việc học tập của các em (tước bỏ cơ hội đến trường của các em, buộc các em phải nghỉ học sớm hoặc yêu cầu các em phải cố gắng vừa học vừa đi làm với thời gian dài quá mức và nặng nhọc);
4. không dung thứ các hình thức lao động trẻ em tệ hại nhất, chẳng hạn như nô lệ hoặc các phương thức tương tự như nô lệ (buôn bán trẻ em, lao động lệ thuộc, nô dịch);
5. chủ động đánh giá và giải quyết bất kỳ nguy cơ nào về lao động trẻ em;
6. phát triển một chính sách về lao động trẻ em và giao trách nhiệm giải quyết vấn đề cho nhân viên chuyên trách là những người phải được đào tạo thường xuyên;
7. chủ động yêu cầu các đối tác kinh doanh giải quyết các vấn đề đã dẫn đến sự không tuân thủ các yêu cầu nói trên. Trường hợp yêu cầu như vậy không khả thi hoặc tỏ ra không hiệu quả, phải ngưng mối quan hệ kinh doanh với các đối tác kinh doanh trong trường hợp chứng minh có vi phạm (ví dụ như công ty bị đưa vào danh sách sử dụng lao động trẻ em của chính phủ).

B. Lao động cưỡng bức

Nhà cung ứng phải:

1. cho phép người lao động tự do chấp nhận công việc và nghỉ việc;
2. trong mọi trường hợp không sử dụng hay thu lợi dưới bất kỳ hình thức nào từ lao động cưỡng bức hoặc ép buộc, bao gồm buôn người và các hình thức nô lệ thời hiện đại khác, được thực hiện một cách không tự nguyện dưới bất kỳ sự đe dọa trừng phạt nào, chẳng hạn như dọa dẫm về tinh thần hoặc thể chất, giam giữ hoặc hạn chế sự tự do di chuyển của người lao động, trừng phạt về thể chất, lạm dụng tình dục hoặc các hình thức bạo lực khác, giữ tiền lương hoặc giấy tờ tùy thân và lao động lệ thuộc;
3. nếu có ứng lương hoặc cho vay, các điều khoản phải công bằng và được hai bên thỏa thuận, và không được dùng việc hoàn trả để cản trở người lao động nghỉ việc;

4. chủ động đánh giá và giải quyết bất kỳ nguy cơ nào về lao động cưỡng bức;
5. phát triển một chính sách về lao động cưỡng bức và giao trách nhiệm giải quyết vấn đề cho nhân viên chuyên trách là những người phải được đào tạo thường xuyên;
6. chủ động yêu cầu các đối tác kinh doanh giải quyết các vấn đề đã dẫn đến sự không tuân thủ các yêu cầu nói trên. Trường hợp yêu cầu như vậy không khả thi hoặc tỏ ra không hiệu quả, phải ngưng mối quan hệ kinh doanh với các đối tác kinh doanh trong trường hợp chứng minh có vi phạm (ví dụ như công ty bị đưa vào danh sách sử dụng lao động cưỡng bức của chính phủ).

C. Sự bình đẳng và phân biệt đối xử

Nhà cung ứng phải:

1. đối xử bình đẳng và công bằng với tất cả người lao động;
2. cung cấp cơ hội tuyển dụng và lao động bình đẳng và cấm mọi hình thức quấy rối và phân biệt đối xử liên quan đến bất kỳ đặc điểm cá nhân nào, chẳng hạn như giới tính, chủng tộc, sắc tộc, độ tuổi, tôn giáo, xuất thân xã hội, tình trạng hôn nhân, khuyết tật, tình trạng sức khỏe, quốc tịch hoặc quan điểm chính trị;
3. bảo vệ người lao động nữ tránh bị đe dọa sa thải hay bất kỳ quyết định tuyển dụng nào khác có ảnh hưởng tiêu cực đến tình trạng tuyển dụng của họ để ngăn họ kết hôn hoặc mang thai;
4. khuyến khích một môi trường làm việc công bằng cũng như thiết lập và duy trì một chính sách chống phân biệt đối xử. Chính sách này phải xác định rõ quan điểm của nhà cung ứng về phân biệt đối xử, quy định rõ và nêu rõ các thực hành chống phân biệt đối xử trong môi trường làm việc, tham khảo các điều luật địa phương và mô tả các thủ tục giải quyết khiếu nại và các biện pháp kỷ luật. Tài liệu này phải được soạn thảo và truyền đạt cho tất cả người lao động để nâng cao kiến thức và sự tuân thủ.

D. Thương lượng tập thể và quyền tự do lập hội

Nhà cung ứng phải:

1. cho phép các nhân viên có quyền tự do lập hội và thương lượng tập thể;
2. tạo điều kiện cho các hoạt động của công đoàn và các tổ chức khác của người lao động, cũng như việc tham gia các hoạt động đại diện trong môi trường làm việc.

E. Công việc thường xuyên

Nhà cung ứng phải:

1. đảm bảo số giờ làm việc và công việc ban đêm là tuân thủ các điều luật và quy định địa phương cũng như các thỏa ước tập thể. Trừ trường hợp không có qui định, giờ làm việc phải tuân thủ các quy ước trong ngành địa phương;
2. đảm bảo thời gian nghỉ ngơi và phục hồi đầy đủ, bao gồm nghỉ ngơi hàng tuần và nghỉ phép hàng năm có hưởng lương, theo các điều luật và quy định của địa phương cũng như các thỏa ước tập thể;
3. đảm bảo tất cả phúc lợi xã hội tuân thủ các phúc lợi bắt buộc theo các điều luật và quy định địa phương. Người lao động phải được đài thọ bởi một chương trình bảo hiểm hoặc an sinh xã hội đối với các trường hợp bị thương và bị bệnh nghề nghiệp dẫn đến tử vong và không dẫn đến tử vong, cũng như đối với mất năng lực và các rủi ro sức khỏe khác liên quan đến công việc. Người lao động nữ phải được hưởng chế độ bảo vệ thai sản (nghỉ phép và các phúc lợi

cũng như bảo vệ tránh bị phân biệt đối xử) tuân theo yêu cầu bởi các điều luật và quy định quốc gia;

4. trả thù lao cho người lao động dài hạn và tạm thời tuân theo các điều luật và quy định địa phương cũng như các thỏa ước tập thể, bao gồm thù lao gián tiếp hoặc phúc lợi phi hiện kim (như phúc lợi giáo dục). Thù lao phải tuân thủ mức lương tối thiểu theo quy định quốc gia hoặc khu vực. Trừ trường hợp không áp dụng, thù lao phải được xác lập dựa trên mức lương tiêu chuẩn trong ngành địa phương;
5. trả lương đều đặn cho người lao động và không dưới một lần mỗi tháng;
6. quy định tất cả các điều kiện tuyển dụng trong hợp đồng tuyển dụng bằng văn bản, hoặc trong các trường hợp tình trạng mù chữ không cho phép điều này, yêu cầu một bên trung lập làm chứng hợp đồng miệng – trong trường hợp luật pháp cho phép các hợp đồng như thế. Các điều khoản tuyển dụng phải được nhất trí bởi nhà cung ứng và nhân viên tại thời điểm thuê tuyển;
7. không giữ lại bất kỳ giấy tờ tùy thân hay giấy tờ gốc nào khác của bất kỳ người lao động nào, cũng như không được tính phí tuyển dụng hay đặt cọc làm điều kiện tuyển dụng.

F. Người lao động trên nông trường cà phê, nông dân trồng cà phê và các cộng đồng địa phương

Nhà cung ứng phải:

1. xác định tất cả các bên liên quan đối với các hoạt động của họ;
2. duy trì đối thoại tích cực và minh bạch với các cộng đồng địa phương và cân nhắc quyền lợi của họ, khi đưa ra các quyết định kinh doanh;
3. đảm bảo rằng các hoạt động của họ mang lại lợi ích chứ không cản trở sự phát triển của các cộng đồng địa phương. Trong trường hợp có thể, nhà cung ứng phải góp phần tạo ra việc làm, phát triển cơ sở hạ tầng và cung cấp các dịch vụ giáo dục, vệ sinh và chăm sóc y tế, ngoài các hoạt động khác;
4. tôn trọng quyền của các cộng đồng người bản xứ và các cộng đồng địa phương, bao gồm quyền sở hữu đất đai và quyền được tự do chấp thuận, chấp thuận trước và chấp thuận có đầy đủ thông tin.

2. Sức Khỏe & An Toàn

Nhà cung ứng phải đảm bảo sự an toàn và sức khỏe trong môi trường làm việc và đối với những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi các hoạt động của họ. Họ phải tuân thủ tất cả các điều luật và quy định hiện hành của quốc gia và quốc tế ở lĩnh vực sức khỏe và an toàn lao động cũng như phải có được và duy trì tất cả các giấy đăng ký, giấy phép và sự cho phép cần thiết ở quốc gia nơi họ hoạt động.

A. Môi trường làm việc

Nhà cung ứng phải:

1. cung cấp một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho tất cả người lao động (thời vụ, tạm thời và dài hạn), tuân theo các tiêu chuẩn pháp luật hiện hành. Để phòng ngừa tai nạn và thương tật, môi trường làm việc phải được trang bị thích hợp, và cung cấp các thiết bị bảo hộ cá nhân miễn phí;

2. thiết lập các thủ tục phòng ngừa khẩn cấp, chuẩn bị và ứng phó tình trạng khẩn cấp;
3. cung cấp cho tất cả người lao động khả năng dễ dàng tiếp cận nước uống và hệ thống chiếu sáng, nơi có nhiệt độ điều hòa, thông khí và vệ sinh đầy đủ. Họ phải cung cấp các tiện nghi bảo vệ sức khỏe (ví dụ như nhà vệ sinh, phòng thay đồ) miễn phí cho người lao động;
4. huấn luyện tất cả người lao động về Sức Khỏe & An Toàn, bao gồm các chương trình huấn luyện ban đầu cho người lao động mới và huấn luyện lại thường xuyên;
5. cung cấp các tiện nghi cho người lao động nào vì bản chất công việc phải sống tạm hoặc lâu dài ở chỗ làm việc. Nếu tồn tại công trình nhà ở cho nhân viên, các nơi này phải có những tiện nghi để chuẩn bị và bảo quản thức ăn, phòng vệ sinh và phòng tắm, đầy đủ thiết bị sưởi và thông khí, bàn ghế thích hợp và nơi ở sạch sẽ và an toàn. Người lao động phải được cung cấp không gian cá nhân hợp lý và được tự do rời khỏi nơi ở vào bất kỳ giờ nào.

B. Hệ thống quản lý Sức Khỏe & An Toàn Lao Động

Nhà cung ứng phải:

1. lập ra một hệ thống quản lý sức khỏe & an toàn lao động (OSH) để không ngừng cải thiện môi trường làm việc cũng như các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ. Hệ thống này phải có ít nhất các yếu tố sau đây: chính sách, sự tham gia của người lao động, tổ chức trách nhiệm và cơ cấu trách nhiệm giải trình, huấn luyện, tài liệu ghi nhận và lưu giữ hồ sơ, truyền đạt, lập kế hoạch và triển khai, đánh giá và biện pháp cải thiện.

3. Bảo vệ môi trường

Nhà cung ứng phải đảm bảo việc bảo vệ môi trường và tuân thủ tất cả các điều luật và quy định hiện hành của quốc gia và quốc tế ở quốc gia nơi họ hoạt động cũng như có được và duy trì tất cả các giấy đăng ký, giấy phép và sự cho phép cần thiết.

A. Quản Lý Môi Trường

Nhà cung ứng phải:

1. xác định các quy trình của họ tương tác theo những cách nào với môi trường và tác động môi trường có thể có của chúng. Các khía cạnh môi trường này có thể liên quan đến việc sử dụng năng lượng, nguyên liệu thô và tài nguyên thiên nhiên (ví dụ như sử dụng nước để xử lý), giải phóng ra đất và nước, khí thải và rác thải, ngoài các vấn đề khác;
2. áp dụng các quy trình và công nghệ nhằm nâng cao những tác động tích cực và giảm thiểu các tác động tiêu cực của các hoạt động của họ đối với môi trường;
3. giao trách nhiệm quản lý môi trường cho nhân viên chuyên trách, những người này phải được huấn luyện thường xuyên;
4. khi có thể, thiết lập và duy trì một hệ thống quản lý môi trường (EMS) để theo dõi và kiểm soát các khía cạnh về môi trường nhằm xác định rủi ro, giảm thiểu tác động môi trường và đạt được các mục tiêu về môi trường. Hệ thống EMS này nên dựa trên hoặc được chứng nhận theo các tiêu chuẩn quốc tế (ví dụ như ISO 14001).

B. Tài Nguyên Thiên Nhiên và Sự Đa Dạng Sinh Học

Nhà cung ứng phải:

1. giảm thiểu và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên như nước và đất;

2. bảo vệ và đảm bảo các hoạt động của họ không gây tổn hại cho các hệ sinh thái tự nhiên, các khu vực được bảo vệ và tính đa dạng sinh học của chúng, bao gồm động vật hoang dã và các loài quý hiếm, bị đe dọa tuyệt chủng và có nguy cơ tuyệt chủng;
3. đảm bảo rằng không có đồn điền cà phê nào nằm trên vùng đầm lầy;
4. đảm bảo rằng không có khu vực rừng (rừng nguyên sinh hoặc rừng thứ sinh phát triển lâu đời) bị phá hoặc chuyển đổi mục đích để trồng cà phê (ví dụ như rừng bị thay thế bởi một đồn điền cà phê) hoặc xử lý (ví dụ như rừng bị chặt để cung cấp củi để sấy hạt cà phê);
5. nếu các khu vực rừng bị chặt hoặc chuyển thành đồn điền cà phê từ ngày 31 tháng 12 năm 2015, đảm bảo rằng các biện pháp bù đắp (ví dụ như trồng lại cây bản địa) được thực hiện.

C. Ô Nhiễm và Rác Thải

Nhà cung ứng phải:

1. đảm bảo việc xử lý và tiêu hủy rác thải (nước thải, rác thải rắn hoặc bất kỳ dạng rác thải nào) tuân thủ tất cả các yêu cầu và tiêu chuẩn của pháp luật hiện hành;
2. không giải phóng hóa chất vào môi trường nếu không được xử lý thích hợp, nhất là rác thải nguy hiểm;
3. xác định các nguy cơ nhiễm bẩn và triển khai các biện pháp để phòng ngừa và giảm thiểu ô nhiễm và rác thải;
4. tái sử dụng, ủ phân, thu gom và tái chế nước và vật liệu khi có thể.

D. Các phương pháp thực hành nông nghiệp

Nhà cung ứng phải:

1. áp dụng các phương pháp thực hành bảo vệ đất và các phương pháp thực hành và các hệ thống sản xuất nông nghiệp bền vững (ví dụ như sử dụng các loài cố định mức nitơ, làm giàu các đồn điền cà phê bằng các loài cây thân gỗ và cây bản địa và các phương pháp nông lâm khác);
2. duy trì ghi chép đối với phân bón và các chất phụ gia đất, mô tả chi tiết các sản phẩm được sử dụng, nguồn hoặc nhà cung ứng, số lượng được sử dụng, ngày và phương pháp sử dụng;
3. áp dụng các phương pháp thực hành quản lý phân bón và dưỡng chất và tối ưu hóa sử dụng phân bón hóa học, và lập một kế hoạch tối ưu hóa sử dụng phân bón hóa học với các mục tiêu và hành động cụ thể;
4. áp dụng biện pháp IPM trong kiểm soát sâu bệnh, cân nhắc cẩn thận tất cả các kỹ thuật để kiểm soát sâu bệnh (ví dụ như kiểm soát sinh học bằng cách sử dụng côn trùng hoặc vi sinh vật có lợi, các giống cà phê kháng bệnh, cắt tỉa) để giảm thiểu sử dụng thuốc diệt côn trùng;
5. duy trì ghi chép về thuốc trừ sâu bệnh, mô tả chi tiết các sản phẩm được sử dụng (tên thương mại và thành phần hoạt tính), nhà cung ứng sản phẩm, lý do sử dụng, liều lượng, phương pháp và ngày sử dụng;
6. triển khai các biện pháp tránh làm trôi thuốc trừ sâu bệnh sang các cây trồng liền kề và các khu vực khác giáp ranh các đồn điền cà phê trong quá trình sử dụng;
7. lập một kế hoạch giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu bệnh, với các mục tiêu và mục đích cụ thể, có ràng buộc thời gian;

8. tổ chức huấn luyện thường xuyên về cách sử dụng và xử lý hóa chất nông nghiệp một cách an toàn (thuốc diệt côn trùng, phân bón hoặc các hóa chất khác được sử dụng) và các nguồn vào nông nghiệp khác, và bảo quản các hóa chất nông nghiệp một cách an toàn và đầy đủ, tuân thủ tất cả các yêu cầu và tiêu chuẩn của luật pháp hiện hành;
9. đảm bảo rằng các thiết bị và thiết bị bảo hộ cá nhân đầy đủ được sử dụng trong mọi hoạt động nông nghiệp. Chúng phải được thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế, tuân theo các tiêu chuẩn của pháp luật hiện hành;
10. nhận thức được các thuốc phòng trừ sâu bệnh được liệt kê theo các quy ước toàn cầu liên quan đến thuốc diệt côn trùng và các danh sách tham chiếu quốc tế khác (phân loại đề nghị của WHO về thuốc diệt côn trùng theo mức nguy hiểm, danh sách PIC của Công Ước Rotterdam, danh sách POP của Công Ước Stockholm, Danh Sách Quốc Tế PAN về các thuốc diệt côn trùng rất nguy hiểm);
11. ở mức cao nhất có thể, thay thế các thuốc bảo vệ thực vật cực kỳ nguy hiểm và rất nguy hiểm (các hạng Ia và Ib của Phân Loại Đề Nghị của WHO về Các Thuốc Diệt Côn Trùng theo Mức Nguy Hiểm).

4. Sự chính trực và công bằng trong kinh doanh

Nhà cung ứng phải tiến hành hoạt động kinh doanh một cách có đạo đức và cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn cao nhất về sự chính trực. Họ phải áp dụng các chính sách và quy trình để đảm bảo tuân thủ tất cả các điều luật và quy định thương mại hiện hành của địa phương, bao gồm nhưng không giới hạn ở luật Chống Tham Nhũng và Hồi Lộ ở các quốc gia mà Công Ty Louis Dreyfus company triển khai mua hàng.

A. Tham nhũng và hồi lộ

Nhà cung ứng phải:

1. trong mọi trường hợp không được hưởng lợi trực tiếp hay gián tiếp từ bất kỳ việc hồi lộ, thanh toán trái phép hay lót tay phi pháp nào khác. Cho phép, hứa hẹn, đề nghị hoặc nhận bất kỳ thứ gì có giá trị, bao gồm ưu đãi, quà tặng, giải trí – cho hoặc từ bất kỳ cá nhân hay cơ quan chính phủ, công chức hay bất kỳ bên thứ ba nào khác – đối tác công hoặc tư – đều có thể bị xem là tìm cách gây ảnh hưởng đến các hành động chuyên môn của một người và do đó bị xem là hồi lộ;
2. tránh quà tặng và hoạt động giải trí như một cách để củng cố các mối quan hệ kinh doanh. Nếu không thể tránh khỏi, nhà cung ứng có thể nhận hoặc đề nghị quà tặng và giải trí chỉ khi chúng có giá trị khiêm tốn và phù hợp với thông lệ kinh doanh và luật pháp địa phương;
3. lập ra và duy trì một chính sách chống tham nhũng và các thủ tục rõ ràng, nâng cao nhận thức và sự tuân thủ của người lao động và các đối tác kinh doanh, bao gồm thông qua các chương trình huấn luyện.

B. Thanh toán đúng hạn và đáng tin cậy

Nhà cung ứng phải:

1. lập hợp đồng bằng văn bản với các nhà cung ứng của họ;
2. thanh toán cho các nhà cung ứng của họ theo hợp đồng đã thỏa thuận, tôn trọng các điều khoản thanh toán được áp dụng;

3. đối thoại thường xuyên và hàng năm với các nhà cung ứng của họ và tăng cường thương lượng minh bạch về khối lượng và giá cả. Khi có thể, nhà cung ứng nên lập hợp đồng có đảm bảo về giá cả và khối lượng, cũng như vạch ra sự hợp tác lâu dài.

C. Xuất Xứ và Khả Năng Truy Xuất Nguồn Gốc

Nhà cung ứng phải:

1. biết xuất xứ của cà phê và các sản phẩm liên quan của nó được giao cho LDC để có thể truy xuất nguồn gốc. Nhà cung ứng phải có thể theo dõi từng lô hàng được cung ứng đến LDC, ít nhất là đến nhà cung ứng trực tiếp của họ và quốc gia xuất xứ;
2. thiết lập và đảm bảo một hệ thống truy xuất nguồn gốc hiệu quả, lưu giữ dữ liệu truy xuất nguồn gốc trong năm năm và cung cấp thông tin cho LDC khi có yêu cầu;
3. tách biệt cà phê có chứng nhận với cà phê không có chứng nhận bằng phương pháp vật lý, đảm bảo sự phân cách sản phẩm. Việc trộn cà phê có chứng nhận từ hai hoặc nhiều nguồn có chứng nhận khác nhau có thể diễn ra và phải có dữ liệu được ghi nhận, bao gồm thông tin về nguồn gốc.

D. Quyền riêng tư và tài sản trí tuệ

Nhà cung ứng phải:

1. đảm bảo tính bảo mật về thông tin và dữ liệu của người lao động và các đối tác kinh doanh, và sử dụng thông tin này một cách hợp pháp và minh bạch;
2. bảo vệ các quyền sở hữu tài sản trí tuệ của các đối tác kinh doanh.

5. Sự tuân thủ và điều hành

Nhà cung ứng phải lập ra một hệ thống quản lý và cơ cấu điều hành tạo điều kiện tuân thủ tất cả các điều luật và quy định hiện hành bao hàm các lĩnh vực được đề cập bởi Quy Tắc ứng xử này. Nhà cung ứng phải cam kết không ngừng cải thiện về các yêu cầu được đặt ra bởi Quy Tắc này.

A. Các yêu cầu và tiêu chuẩn của pháp luật

Nhà cung ứng phải:

1. xác định và tuân thủ tất cả các yêu cầu và tiêu chuẩn hiện hành của pháp luật ở quốc gia nơi Nhà cung ứng có hoạt động và ở các lĩnh vực khác nhau được đề cập bởi Quy Tắc này;
2. nếu Quy Tắc này đặt ra một tiêu chuẩn cao hơn mức yêu cầu của pháp luật và quy định, nhà cung ứng phải tuân thủ các nguyên tắc có trong Quy Tắc này.

B. Hệ thống và giấy tờ ghi nhận

Nhà cung ứng phải:

1. thiết lập ra và duy trì các chính sách, các quy trình và thủ tục được áp dụng để quản lý và theo dõi sự tuân thủ đối với Quy Tắc này;
2. duy trì giấy tờ và hồ sơ cần thiết để chứng minh sự tuân thủ các yêu cầu đặt ra trong Quy Tắc này.

C. Liên lạc và báo cáo mật

Nhà cung ứng phải:

1. đảm bảo rằng nhân viên và các đối tác kinh doanh được điều chỉnh bởi Quy Tắc này hoàn toàn nhận thức và nắm rõ các quy định của nguyên tắc;
2. thông tin và truyền đạt các chính sách, quy trình và thủ tục cho nhân viên và các đối tác kinh doanh để đảm bảo họ hiểu rõ và tuân thủ Quy Tắc này;
3. cung cấp các kênh báo mật qua đó nhân viên và các đối tác kinh doanh có thể báo cáo về các quan ngại có thể có hoặc các hành vi vi phạm pháp luật và quy định và/hoặc Quy Tắc này.

D. Sự tuân thủ, minh bạch và xác minh

Nhà cung ứng phải:

1. đồng ý rằng LDC, hoặc một bên thứ ba có hợp đồng, có thể xác minh việc tuân thủ các yêu cầu của Quy Tắc này thông qua các bảng câu hỏi, các đợt kiểm tra tại chỗ hoặc các cơ chế xác minh khác. Nhà cung ứng cho phép tiếp cận đầy đủ cơ sở vật chất, hồ sơ của họ cũng như phỏng vấn với nhân viên;
2. khi xác định có tình trạng không tuân thủ Quy Tắc này, nhà cung ứng cần đề xuất các biện pháp khắc phục bằng văn bản, và đồng ý với LDC về thời gian để triển khai biện pháp khắc phục;
3. tự nguyện báo cáo cho LDC về bất kỳ hành vi nào vi phạm pháp luật, quy định và Quy Tắc này cho người liên hệ tại LDC hoặc báo cáo mật qua nền tảng [EthicsPoint](#) do bên ngoài quản lý.

Thỏa Thuận về Quy Tắc Ứng Xử của LDC dành cho Các Nhà Cung Ứng Cà Phê

Là một nhà cung ứng cà phê cho Công Ty Louis Dreyfus Company, chúng tôi cam kết hợp tác với LDC về việc không ngừng cải thiện các hệ thống đảm bảo phát triển bền vững bao hàm các lĩnh vực được đề cập bởi Quy Tắc này. Chúng tôi sẽ ủng hộ Quy Tắc Ứng Xử bằng cách cam kết đáp ứng các nguyên tắc và kỳ vọng đối với các phương pháp thực hành có trách nhiệm được đặt ra trong Quy Tắc này. Theo đây chúng tôi xác nhận nội dung Quy Tắc Ứng Xử của LDC dành cho Các Nhà Cung Ứng Cà Phê.

Ngày và địa điểm

Chữ ký của nhà cung ứng

Con dấu